

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-96/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 2 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
(Từ ngày 18/02/2026 đến ngày 27/02/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tăng cường sau ổn định và suy yếu. Từ 21-22/2 hình thành rãnh áp thấp có trục đi qua 25-28 vĩ độ bắc, sau bị nén và đẩy dần lên. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 17/02/2026							Ngày 18/02/2026							Ngày 19/02/2026						Ngày 20/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	22	4	86	NW	2	99		27	9	91	N	2	92		21	28	92	N	4		21	26	94	N	4	
Hoài Ân	22	3	80	N	2	97		27	7	80	N	3	86		22	28	84	NE	5		22	29	88	NE	5	
Hoài Nhơn	22	14	82	N	2	93		27	10	87	N	4	84		22	27	88	NE	5		22	28	83	N	5	
Phù Mỹ	22	10	92	N	3	95		27	7	82	N	4	85		22	28	94	NE	7		22	29	91	NE	6	
Phù Cát	23	1	91	N	3	89		28	1	91	N	4	76		24	28	81	NE	7		23	30	82	NE	6	
An Nhơn	23	0	6	W	1	90		28	10	86	N	2	78		23	28	94	NE	5		23	29	86	NE	5	
Vĩnh Thạnh	22	2	94	N	2	97		27	12	83	NE	3	86		22	27	89	NE	5		21	29	90	NE	5	
Tây Sơn	22	14	91	N	2	90		28	4	94	N	3	77		23	28	94	NE	5		23	30	84	NE	5	
Vân Canh	22	2	83	N	3	98		27	8	91	N	3	88		21	26	86	NE	6		21	27	86	NE	5	
Tuy Phước	22	13	89	N	2	90		28	5	90	N	3	77		23	28	94	NE	5		23	30	90	NE	5	
Cát Tiến	23	3	88	W	1	95		27	3	92	N	3	83		22	28	87	NE	5		22	28	91	NE	5	

Địa điểm dự báo	Đêm 17/02/2026							Ngày 18/02/2026							Ngày 19/02/2026						Ngày 20/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	23	6	88	W	1	95		27	1	80	N	3	83		22	28	92	NE	5		22	28	88	NE	5	
Pleiku	16	0	5	NE	3	87		27	0	6	NE	4	61		18	27	10	E	6		17	27	19	E	5	
Đak Đoa	16	0	14	NE	3	87		28	0	9	NE	4	61		18	27	13	E	6		17	27	15	E	5	
Mang Yang	16	0	14	E	5	89		26	0	10	E	5	68		18	26	17	E	6		17	26	10	E	5	
Ia Ly	19	0	9	E	3	81		30	0	6	E	4	56		19	30	10	NE	6		18	31	16	NE	5	
Ia Grai	18	0	13	E	4	73		30	0	13	E	3	45		20	30	18	E	5		20	30	18	E	4	
Đức Cơ	22	0	14	E	4	72		30	0	14	E	3	45		21	30	13	E	5		20	30	12	E	5	
Chư Prông	19	0	5	E	6	85		29	0	7	E	6	59		19	28	14	E	7		18	28	16	E	6	
Ia Mơ	19	0	7	E	6	85		29	0	6	E	6	59		19	28	12	E	7		18	28	10	E	6	
Chư Sê	20	0	5	E	3	83		29	0	5	E	4	59		20	29	17	E	7		19	29	18	E	6	
Chư Puh	21	0	10	E	7	87		30	0	13	E	7	61		21	30	15	E	8		20	30	13	E	8	
Kbang	20	0	14	N	3	95		25	10	81	N	3	84		19	25	90	NE	5		19	26	14	NE	4	
An Khê	21	0	10	NE	4	92		27	11	86	NE	6	76		21	27	89	NE	7		20	29	16	NE	6	
Đak Pơ	20	5	83	N	4	93		27	9	88	NE	6	76		20	27	81	NE	7		20	28	10	E	6	
Kông Chro	22	0	6	NE	4	91		29	0	8	NE	6	73		21	28	86	NE	7		21	30	19	NE	6	
Ayun Pa	21	0	8	S	2	83		30	0	12	S	2	58		22	30	14	E	6		22	30	16	E	5	
Ia Pa	22	0	12	NE	5	85		31	0	11	NE	5	68		22	30	13	NE	7		23	31	19	NE	6	
Phú Thiện	22	12	84	E	3	81		31	0	14	E	3	60		22	30	10	NE	7		22	30	12	E	6	
Phú Túc	22	0	12	SW	2	84		31	0	7	SW	2	59		22	30	12	E	5		22	30	17	E	5	

Địa điểm	Ngày 21/02/2026				Ngày 22/02/2026				Ngày 23/02/2026				Ngày 24/02/2026				Ngày 25/02/2026				Ngày 26/02/2026				Ngày 27/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	20	29	19		20	30	23		21	31	20		22	32	26		22	31	29		20	30	30		20	30	34		23
Hoài Ân	21	30	71		21	32	16		22	32	24		22	32	27		22	31	68		22	32	32		22	32	34		24
Hoài Nhơn	21	28	23		21	30	20		22	30	17		23	30	25		22	31	31		21	31	31		21	31	35		17
Phù Mỹ	22	30	17		21	32	27		22	33	15		23	33	24		24	31	35		22	30	28		22	30	36		9
Phù Cát	22	32	25		23	33	21		23	32	26		24	33	27		25	33	74		23	32	38		23	32	38		7
An Nhơn	21	31	16		22	30	24		21	30	27		22	30	21		22	30	69		22	30	31		22	30	38		10
Vĩnh Thạnh	20	30	23		20	31	29		21	30	25		22	34	27		23	31	35		22	32	33		22	32	26		12
Tây Sơn	22	31	80		23	32	19		22	33	29		23	34	16		25	33	39		24	32	35		24	32	26		13
Vân Canh	21	29	18		20	30	22		20	31	15		21	30	28		20	30	64		21	28	70		21	28	68		18
Tuy Phước	22	31	77		23	32	16		22	30	25		22	30	23		25	33	35		24	32	37		24	32	37		13
Cát Tiến	21	29	75		20	30	29		21	30	19		22	31	19		24	30	32		22	30	27		22	30	33		19
Quy Nhơn	21	29	73		20	30	21		21	30	17		22	30	20		24	30	33		22	30	38		22	30	29		19
Pleiku	16	29	23		16	30	26		18	30	20		19	30	79		19	30	32		17	28	39		17	28	27		1
Đak Đoa	16	29	20		16	31	22		18	31	19		19	31	79		19	30	37		17	29	25		17	29	30		1
Mang Yang	16	28	16		17	31	28		18	31	21		19	30	77		19	29	35		17	28	28		17	28	27		1
Ia Ly	17	32	17		19	33	25		20	33	21		21	34	83		20	34	32		18	32	34		18	32	33		1
Ia Grai	18	32	18		20	32	27		21	32	24		22	32	18		21	33	26		20	31	35		20	31	26		0
Đức Cơ	19	33	26		20	33	15		22	34	26		23	33	25		22	34	29		21	32	28		21	32	28		0
Chư Prông	17	29	27		18	30	29		19	32	21		21	31	25		20	31	32		19	30	31		19	30	39		0
Ia Mơ	17	29	24		18	30	29		19	32	25		21	31	15		20	31	25		19	30	25		19	30	36		0
Chư Sê	17	30	21		18	31	25		19	33	18		21	32	16		20	32	36		19	31	30		19	31	29		0
Chư Pưh	20	32	23		20	33	29		21	33	25		22	35	26		22	33	31		21	32	27		21	32	34		0

Địa điểm	Ngày 21/02/2026				Ngày 22/02/2026				Ngày 23/02/2026				Ngày 24/02/2026				Ngày 25/02/2026				Ngày 26/02/2026				Ngày 27/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	17	28	26		18	29	73		19	32	73		21	30	72		20	29	31		19	29	39		19	29	25		8
An Khê	19	28	28		20	30	24		20	31	21		21	30	21		20	30	28		20	30	30		20	30	35		5
Đak Pơ	18	28	25		19	30	20		20	33	29		21	32	27		21	30	29		19	30	36		19	30	26		4
Kông Chro	20	30	24		20	32	29		21	34	17		22	34	15		22	32	39		21	31	36		21	31	39		2
Ayun Pa	22	34	18		22	34	18		23	36	21		24	35	19		24	35	38		23	35	39		23	35	33		1
Ia Pa	22	34	19		22	34	16		22	35	26		23	36	24		23	35	25		22	35	37		22	35	32		1
Phú Thiện	22	34	25		22	35	26		23	35	17		24	35	17		24	36	35		23	35	36		23	35	32		1
Phú Túc	22	34	26		23	35	23		23	35	28		24	35	22		24	36	28		25	35	27		25	35	36		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 18/02/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar